

Land&Life

VOL.6

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



Diện tích & dân số



Bản đồ hành chính quận/huyện



Chỉ tiêu phát triển giai đoạn 2020 - 2025

Greeting

from Editor!



Quý độc giả thân mến,

Chúng ta đang đi những bước đi đầu tiên của thập kỷ thứ ba của thế kỷ XXI. Đặc biệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã thông qua với những chiến lược phát triển quốc gia cho giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 – mốc 100 năm thành lập Đảng và năm 2045 – kỷ niệm 100 năm ngày thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong số này, chúng ta cùng đi tìm hiểu về Thành phố Hải Phòng với những định hướng phát triển trong thập kỷ mới.

Hải Phòng hay còn được gọi với cái tên Đất Cảng, hay thành phố Cảng, là thành phố lớn thứ 3 cả nước, lớn thứ 2 miền Bắc sau Hà Nội. Đây là thành phố cảng quan trọng, trung tâm công nghiệp, cảng biển lớn nhất phía Bắc Việt Nam, có vị trí chiến lược quan trọng về kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ và an ninh, quốc phòng của vùng Bắc Bộ và cả nước, trên hai hành lang - một vành đai hợp tác kinh tế Việt Nam - Trung Quốc.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, Hải Phòng đặt ra mục tiêu đến năm 2025 trở thành thành phố công nghiệp theo hướng hiện đại; là trọng điểm phát triển kinh tế biển, trung tâm du lịch quốc tế; trở thành thành phố công nghiệp phát triển hiện đại, văn minh, bền vững tầm cỡ khu vực Đông Nam Á vào năm 2030. Các chỉ tiêu phát triển cụ thể sẽ được đề cập chi tiết trong nội dung của Land&Life.

Hy vọng những báo cáo nghiên cứu nội bộ này sẽ đóng góp một phần làm đầu vào, phục vụ cho Quý độc giả trong lĩnh vực nghiên cứu của mình.

Đội ngũ biên tập rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của Quý độc giả.

Trân trọng!

Phó Tổng biên tập

Ho Mau Tuan

Chịu trách nhiệm nội dung



Hội đồng biên tập

Nguyễn Hồng Minh

Nguyễn Hoàng Thanh

Nguyễn Quang Huy

Hoàng Minh Nguyễn

Lê Hoàng

Nguyễn Đức Dũng

Lê Tiến Trung

Lê Minh Dũng

Tổng biên tập

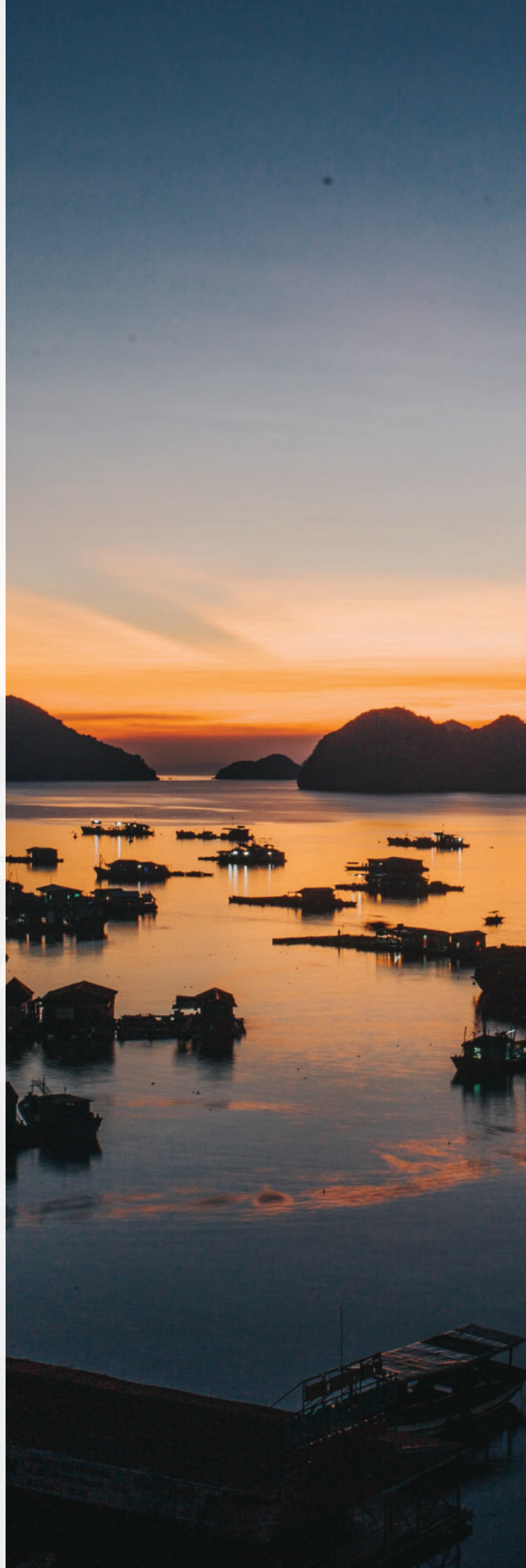
Nguyễn Tất Hồng Dương

Phó Tổng biên tập

Hồ Mậu Tuấn

Biên tập và thiết kế

Phòng Phát triển cộng đồng



MỤC

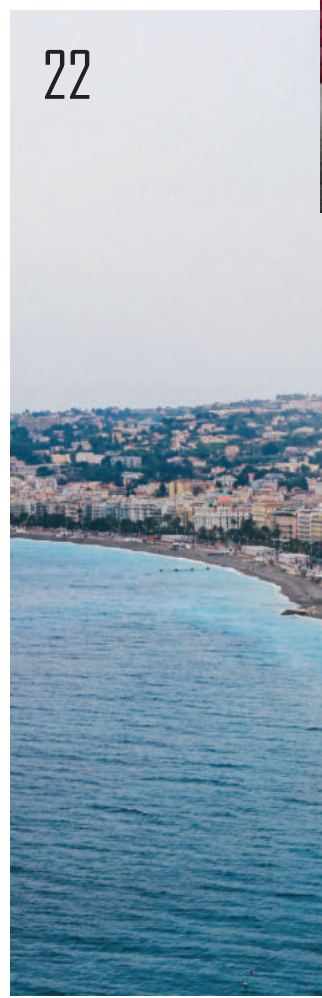
- 08. TP. HẢI PHÒNG
- 12. QUẬN HỒNG BÀNG
- 14. QUẬN NGÔ QUYỄN
- 18. QUẬN LÊ CHÂN
- 20. QUẬN HẢI AN
- 22. QUẬN KIẾN AN



12



22



LỤC



18



14

- 24. QUẬN ĐỒ SƠN
- 26. QUẬN DƯƠNG KINH
- 28. HUYỆN THỦY NGUYÊN
- 30. HUYỆN AN DƯƠNG
- 32. HUYỆN AN LÃO
- 34. HUYỆN KIẾN THỤY
- 36. HUYỆN TIỀN LÃNG
- 38. HUYỆN VĨNH BẢO
- 40. HUYỆN CÁT HẢI
- 42. HUYỆN BẠCH LONG VỸ

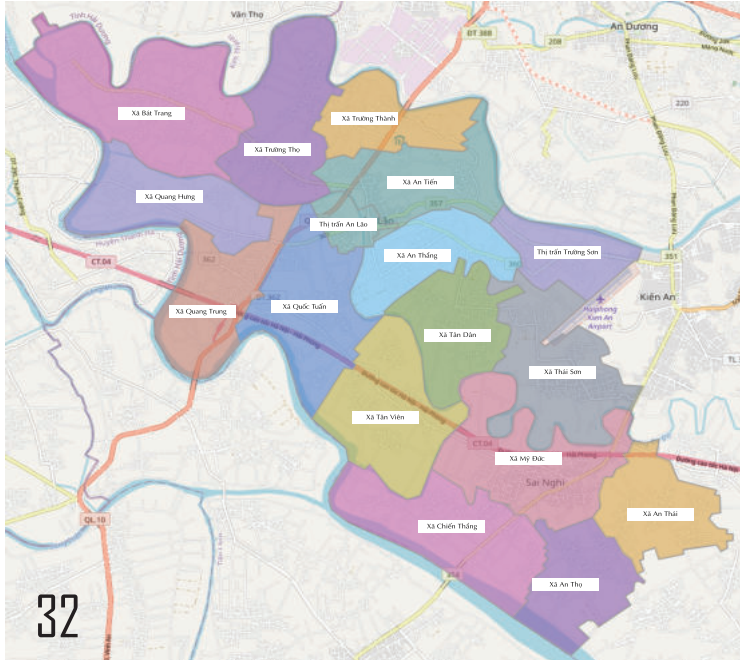
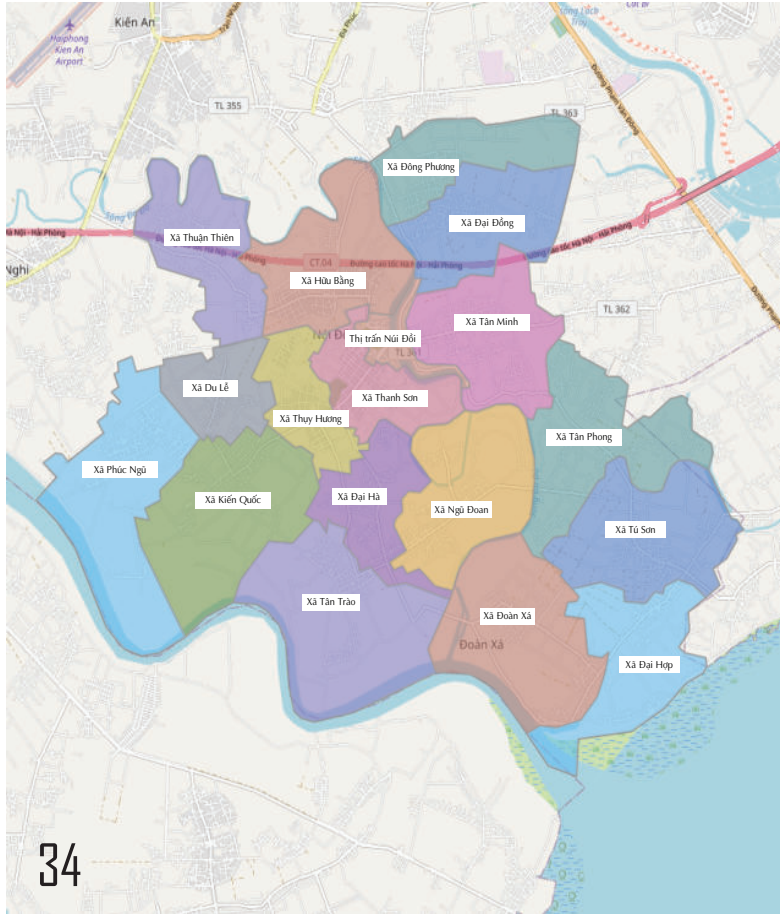
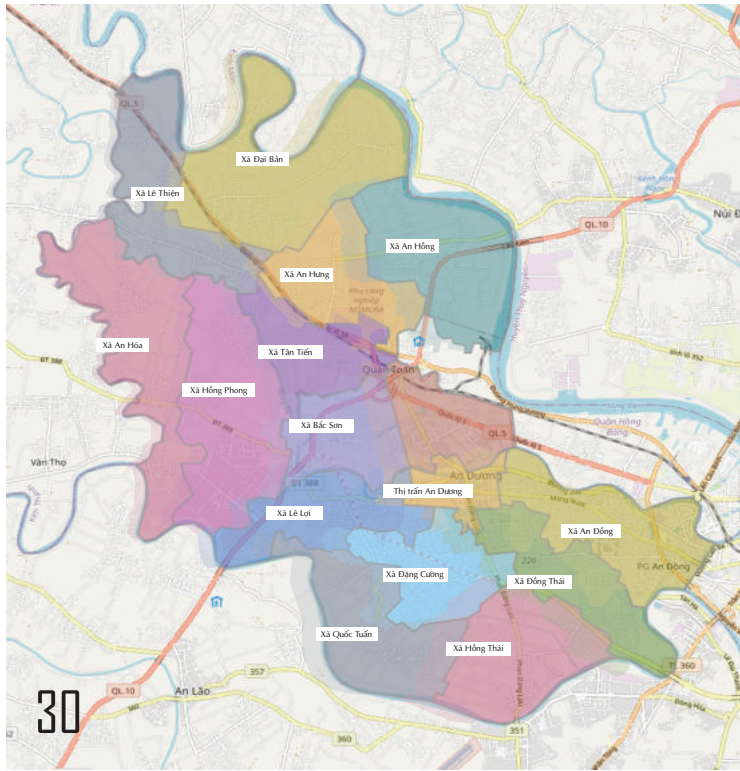
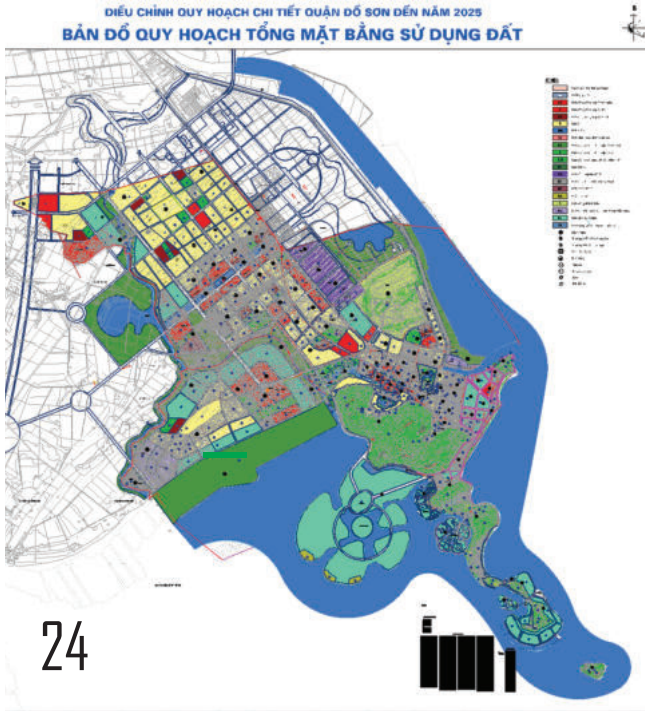
- 44. CƠ QUAN BAN NGÀNH
- 46. TÀI LIỆU THAM KHẢO



20

QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 QUẬN HẢI AN ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC CẢNH QUAN





TP. HẢI PHÒNG

"Thành phố trực thuộc Trung ương - là đô thị loại 1 cấp quốc gia."

VỊ TRÍ

Ranh giới tọa độ địa lý từ 20°30'39" đến 21°01'15" vĩ độ Bắc và từ 106°23'39" đến 107°08'39" kinh độ Đông. Huyện đảo Bạch Long Vĩ nằm giữa Vịnh Bắc Bộ, có tọa độ từ 20°07'35" đến 20°08'36" Vĩ độ Bắc và từ 107°42'20" đến 107°44'15" Kinh độ Đông

Phía Bắc và Đông Bắc giáp Quảng Ninh. Phía Tây Bắc giáp Hải Dương. Phía Tây Nam giáp Thái Bình. Và phía Đông là bờ biển chạy dài theo hướng Tây Bắc – Đông Nam từ phía Đông đảo Cát Hải đến cửa sông Thái Bình.





DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích 1.561,8 km².
 Dân số 2.028.514 người.
 Mật độ 1.302 người/km².
 (Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019)

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Hải Phòng gồm 15 đơn vị hành chính trực thuộc gồm 7 quận nội thành (Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, Kiến An, Hải An, Đồ Sơn, Dương Kinh), 08 huyện ngoại thành (An Dương, An Lão, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo trong đó có 2 huyện đảo là Bạch Long Vĩ và Cát Hải với 223 xã, phường và thị trấn.

“

“Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của toàn Đảng bộ; phát huy truyền thống “Trung dũng - Quyết thắng”, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển bứt phá; cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2025, trở thành thành phố công nghiệp hiện đại, văn minh, bền vững vào năm 2030; khẳng định vai trò động lực phát triển của đất nước”.

”

Môi trường

1. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn đạt 100% vào năm 2025.
2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt 100%, nông thôn đạt 95%; trong đó trên 50% được xử lý bằng các công nghệ hiện đại, không chôn lấp vào năm 2025.
3. Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt từ 40% đến 50% vào năm 2025.

Một số

chỉ tiêu phát triển chính đến năm 2025

tầm nhìn đến năm 2030

Xã hội

4. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 3,5% vào năm 2025.
5. Giải quyết việc làm cho 5,58 vạn lượt lao động/năm.
6. Đến năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 87% đến 88%; trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%.
7. Đến năm 2025 không còn hộ nghèo theo chuẩn quốc gia.
8. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% vào năm 2025.

Kinh tế

9. Tăng trưởng GRDP đạt bình quân tối thiểu 14,5%/năm, trong đó công nghiệp - xây dựng tăng 19,2%/năm; dịch vụ tăng 8,8%/năm; nông, lâm và thủy sản tăng 1,1%/năm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,3%/năm.

Tỷ trọng GRDP của Hải Phòng năm 2025 chiếm 6,4% GDP cả nước, 23,7% GDP vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

10. GRDP bình quân năm 2025 đạt 11.800 USD/người.

11. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng bình quân 21,5%/năm; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đến năm 2025 đạt từ 41% đến 43%; tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo năm 2025 đạt từ 47% đến 49%.



Đảng

12. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đến năm 2025 đạt 145.000 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 65.000 tỷ đồng.

13. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt 1.200 nghìn tỷ đồng.

14. Kim ngạch xuất khẩu đến năm 2025 đạt 35 tỷ USD.

15. Sản lượng hàng hoá thông qua các cảng trên địa bàn năm 2025 đạt 300 triệu tấn.

16. Khách du lịch đến năm 2025 đạt 20 triệu lượt.

17. Tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đến năm 2025 là 47%.

18. Đến năm 2025 có 100% số xã cơ bản đạt tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu.

19. Kết nạp từ 15.000 đến 15.500 đảng viên.

20. Hằng năm, 70% số doanh nghiệp ngoài Nhà nước có điều kiện; 100% số hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập có điều kiện thành lập được tổ chức Đảng.

Kinh tế



QUẬN HỒNG BÀNG

Hồng Bàng là quận trung tâm thành phố, nằm trong khu vực kinh tế - thương mại sầm uất, dân cư đông đúc, đồng thời là nơi tập trung các cơ quan chính trị - văn hóa của thành phố Hải Phòng.

VỊ TRÍ

Quận Hồng Bàng cửa ngõ giao thông của thành phố Hải Phòng với vị trí kết nối giao Hà Nội và Quảng Ninh tạo thành tam giác kinh tế phía bắc: Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

Phía Nam giáp quận Lê Chân

Phía Đông giáp quận Ngô Quyền

Phía Bắc giáp sông Cấm, bên kia là huyện Thủy Nguyên

Phía Tây và Tây Nam giáp huyện An Dương (qua đường 5)





DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích: 11,3 km².

Dân số: 165.309 người.

Mật độ dân số: 6.628,34 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính 12 phường gồm: Máy Chai, Máy Tơ, Vạn Mỹ, Cầu Tre, Lạc Viên, Gia Viên, Đông Khê, Cầu Đất, Lê Lợi, Đằng Giang, Lạch Tray, Đồng Quốc Bình.

Một số chỉ tiêu phát triển chính đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

“Nâng cao năng lực lãnh đạo của toàn Đảng bộ; phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân; khai thác hiệu quả mọi nguồn lực; xây dựng quận là trung tâm thương mại – dịch vụ của thành phố vào năm 2025, trở thành đô thị phát triển hiện đại, thông minh, bền vững vào năm 2030”.

Phấn đấu tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm; tỷ trọng ngành thương mại – dịch vụ chiếm 85%; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.955 tỷ đồng, mức tăng thu ngân sách bình quân đạt 11,5%/năm, riêng thu thuế ngoài quốc doanh tăng bình quân 16,5%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt trên 55.000 tỷ đồng; phấn đấu có trên 5.200 doanh nghiệp hoạt động; không còn hộ nghèo theo chuẩn quốc gia; kết nạp mới từ 900 đảng viên trở lên; hằng năm thành lập từ 2-3 tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân...

[illegible]

Quận Ngô Quyền là một trong bảy quận nội thành của thành phố Hải Phòng, nằm ở phía Đông Bắc của thành phố, là nơi tập trung các đầu mối giao thông quan trọng nối Hải Phòng với các địa phương khác trên cả nước, giữa Việt Nam với các nước trên thế giới.

VỊ TRÍ

Phía Bắc tiếp giáp sông Cấm;
Phía Đông giáp quận Hải An;
Phía Nam giáp sông Lạch Tray;
Phía Tây giáp quận Hồng Bàng
và Quận Lê Chân



	ĐẤT Ồ
	ĐẤT CƠ QUAN HÀNH CHÍNH
	ĐẤT VĂN HOÁ, THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
	ĐẤT GIÁO DỤC
	ĐẤT Y TẾ
	ĐẤT CÂY XANH - TDĐT
	ĐẤT CÔNG NGHIỆP
	ĐẤT KHO TÀNG BẾN BÀI
	ĐẤT NÔNG NGHIỆP
	ĐẤT AN NINH, QUỐC PHÒNG
	ĐẤT DI TÍCH LỊCH SỬ, TÔN GIÁO
	ĐẤT NGHĨA TRANG, NGHĨA ĐỊA
	MẶT NƯỚC
	ĐẤT CHUA SỬ DỤNG (ĐẤT TRỐNG)
	ĐẤT KỸ THUẬT ĐẦU MỐI

Diện tích: 11,3 km².
 Dân số: 165.309 người.
 Mật độ dân số: 6.628,34 người/km²

Dân số: 165.309 người.

Mật độ dân số: 6.628,34 người/km²

Các đơn vị hành chính 12 phường gồm: Máy Chai, Máy Tơ, Vạn Mỹ, Cầu Tre, Lạc Viên, Gia Viên, Đông Khê, Cầu Đất, Lê Lợi, Đằng Giang, Lạch Tray, Đồng Quốc Bình.

01	02	03
04	05	06
07	08	
09		

VIỆN QUY HOẠCH HẢI PHÒNG
PHÒNG QH2
ĐỊA CHỈ : 34-LÝ TƯ TRUNG-HỒNG BÀNG-HẢI PHÒNG

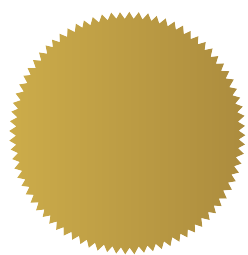


Một số

Chỉ tiêu phát triển chính

đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Phần đầu tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm; tỷ trọng ngành thương mại – dịch vụ chiếm 85%; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.955 tỷ đồng, mức tăng thu ngân sách bình quân đạt 11,5%/năm, riêng thu thuế ngoài quốc doanh tăng bình quân 16,5%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 – 2025 đạt trên 55.000 tỷ đồng; phần đầu có trên 5.200 doanh nghiệp hoạt động; không còn hộ nghèo theo chuẩn quốc gia; kết nạp mới từ 900 đảng viên trở lên; hằng năm thành lập từ 2-3 tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân...



“Nâng cao năng lực lãnh đạo của toàn Đảng bộ; phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân; khai thác hiệu quả mọi nguồn lực; xây dựng quận là trung tâm thương mại – dịch vụ của thành phố vào năm 2025, trở thành đô thị phát triển hiện đại, thông minh, bền vững vào năm 2030”.

QUẬN LÊ CHÂN

VỊ TRÍ

Phía Bắc tiếp giáp sông Cấm;
Phía Đông giáp quận Hải An;
Phía Nam giáp sông Lạch Tray;
Phía Tây giáp quận Hồng Bàng
và Quận Lê Chân

DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích: 11,9 km².
Dân số: 219.762 người.
Mật độ dân số: 18.467,39 người/km

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính 15 phường gồm: Cát Dài, An Biên, Lam Sơn, An Dương, Trần Nguyên Hãn, Hồ Nam, Trại Cau, Dư Hàng, Hàng Kênh, Đông Hải, Niệm Nghĩa, Nghĩa Xá, Dư Hàng Kênh, Kênh Dương, Vĩnh Niệm.



MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

“Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, phát huy tối đa lợi thế; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển nhanh, bền vững, xây dựng quận Lê Chân trở thành đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm kinh tế của thành phố vào năm 2025”

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt trên 20%/năm.
2. Tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 20%, tỷ trọng ngành dịch vụ - thương mại chiếm 80%.
3. Thu ngân sách trên địa bàn theo phân cấp tăng trên 15%/năm so với kế hoạch được giao, phấn đấu thu ngoài quốc doanh đến năm 2025 đạt trên 1.400 tỷ đồng.
4. Tổng mức đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2020 - 2025 đạt 95.000 tỷ đồng; phấn đấu có trên 5.500 doanh nghiệp hoạt động.
5. Xây dựng đô thị phía nam đường Nguyễn Văn Linh thuộc phường Kênh Dương, Vĩnh Niệm đạt tiêu chuẩn đô thị loại 1; vùng đô thị phía bắc đường Nguyễn Văn Linh thuộc phần đô thị cũ cơ bản đạt tiêu chuẩn đô thị loại 1; có thêm 4 trường đạt chuẩn quốc gia; có 1 trường trở lên đạt tiêu chuẩn quốc tế (VinSchool).
6. Phấn đấu hoàn thành các công trình trọng điểm như: dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Sen - Cầu Rào 2; trụ sở làm việc của Quận ủy - HĐND - UBND quận; chỉnh trang khu vực hồ Dư Hàng, hồ Lâm Tường; đường nối đường Lạch Tray với đường Hồ Sen - Cầu Rào 2; đường trục khu 3 Vĩnh Niệm; cải tạo, xây mới chung cư cũ trên địa bàn phường An Dương, Lam Sơn, Hồ Nam.

QUẬN HẢI AN



VỊ TRÍ

Phía Bắc: Giáp quận Ngô Quyền, sông Cấm, sông Bạch Đằng và huyện Thủy Nguyên.

Phía Nam: Giáp sông Lạch Tray và quận Dương Kinh.

Phía Đông: Giáp cửa Nam Triệu và huyện Cát Hải.

Phía Tây: Giáp quận Ngô Quyền và sông Lạch Tray.

DIỆN TÍCH DÂN SỐ

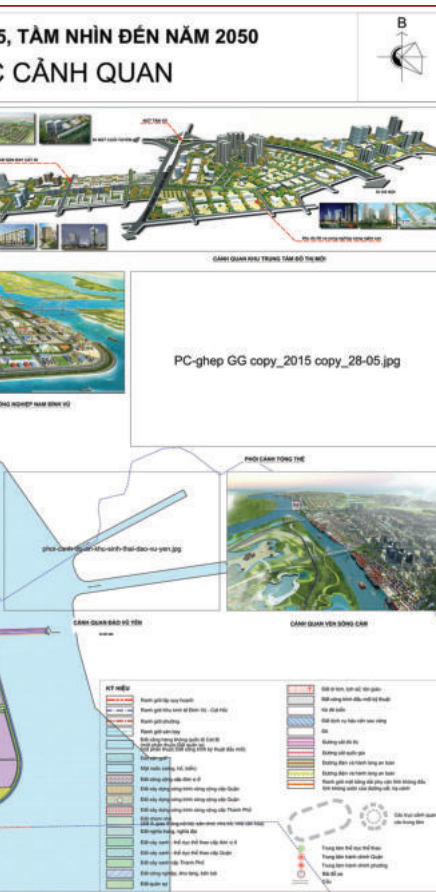
Diện tích: 103,7 km².
Dân số: 132.943 người.
Mật độ dân số: 1.282 người/km²



ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính 08 phường gồm:
Đông Hải 1, Đông Hải 2, Đằng Lâm,
Thành Tô, Đằng Hải, Nam Hải, Cát Bi,
Tràng Cát.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030



“Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; đoàn kết, dân chủ, sáng tạo; huy động cao mọi nguồn lực, tạo sự phát triển bứt phá, toàn diện; xây dựng quận Hải An văn minh, hiện đại, đi đầu thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa – hiện đại hóa của thành phố”.

1. Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn đạt 376.364,4 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 28,01%/năm.
2. Tổng giá trị sản xuất do quận quản lý đạt 32.467 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 22,77%/năm, trong đó: Công nghiệp – xây dựng đạt 18.508 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 57,01%, tăng 23,07%/năm; Thương mại – Dịch vụ đạt 13.935 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 42,92%, tăng 22,61%/năm; Nông nghiệp – Thủy sản đạt 23,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,07%, giảm 15,94%/năm.
3. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 2.480,8 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 17,11%/năm. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đạt 155.174 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 18,7%/năm.
4. Giới thiệu việc làm cho 3.400 lượt lao động/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 88%; tỷ lệ lao động có chứng chỉ đào tạo nghề 45%; tỷ lệ lao động thất nghiệp dưới 2,5%.
5. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 72,7%.
6. Giữ vững tỷ lệ hộ nghèo đạt 0%.
7. 100% tuyến đường, 90% tuyến ngõ được lắp điện chiếu sáng.
8. Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý, tiêu hủy, chôn lấp an toàn đạt 100%; tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hợp vệ sinh đạt 100%. 100% các cơ sở sản xuất mới áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm thiểu gây ô nhiễm môi trường theo quy định.
9. Kết nạp từ 600 đến 650 đảng viên mới

QUẬN KIẾN AN

VỊ TRÍ

Phía Bắc: Giáp quận Ngô Quyền, sông Cấm, sông Bạch Đằng và huyện Thủy Nguyên.

Phía Nam: Giáp sông Lạch Tray và quận Dương Kinh.

Phía Đông: Giáp cửa Nam Triệu và huyện Cát Hải.

Phía Tây: Giáp quận Ngô Quyền và sông Lạch Tray.



ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính 08 phường gồm: Đông Hải 1, Đông Hải 2, Đằng Lâm, Thành Tô, Đằng Hải, Nam Hải, Cát Bi, Tràng Cát.

DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích: 29,6 km².
Dân số: 118.047 người.
Mật độ dân số: 3.988,07 người/km²

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, phát huy tối đa lợi thế; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển nhanh, bền vững, xây dựng quê hương. Lễ Chân trở thành đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm kinh tế của thành phố vào năm 2025

Phấn đấu tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm; tỷ trọng ngành thương mại – dịch vụ chiếm 85%; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.955 tỷ đồng, mức tăng thu ngân sách bình quân đạt 11,5%/năm, riêng thu thuế ngoài quốc doanh tăng bình quân 16,5%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 – 2025 đạt trên 55.000 tỷ đồng; phấn đấu có trên 5.200 doanh nghiệp hoạt động; không còn hộ nghèo theo chuẩn quốc gia; kết nạp mới từ 900 đảng viên trở lên; hằng năm thành lập từ 2-3 tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân...

QUẬN ĐỒ SƠN

VỊ TRÍ

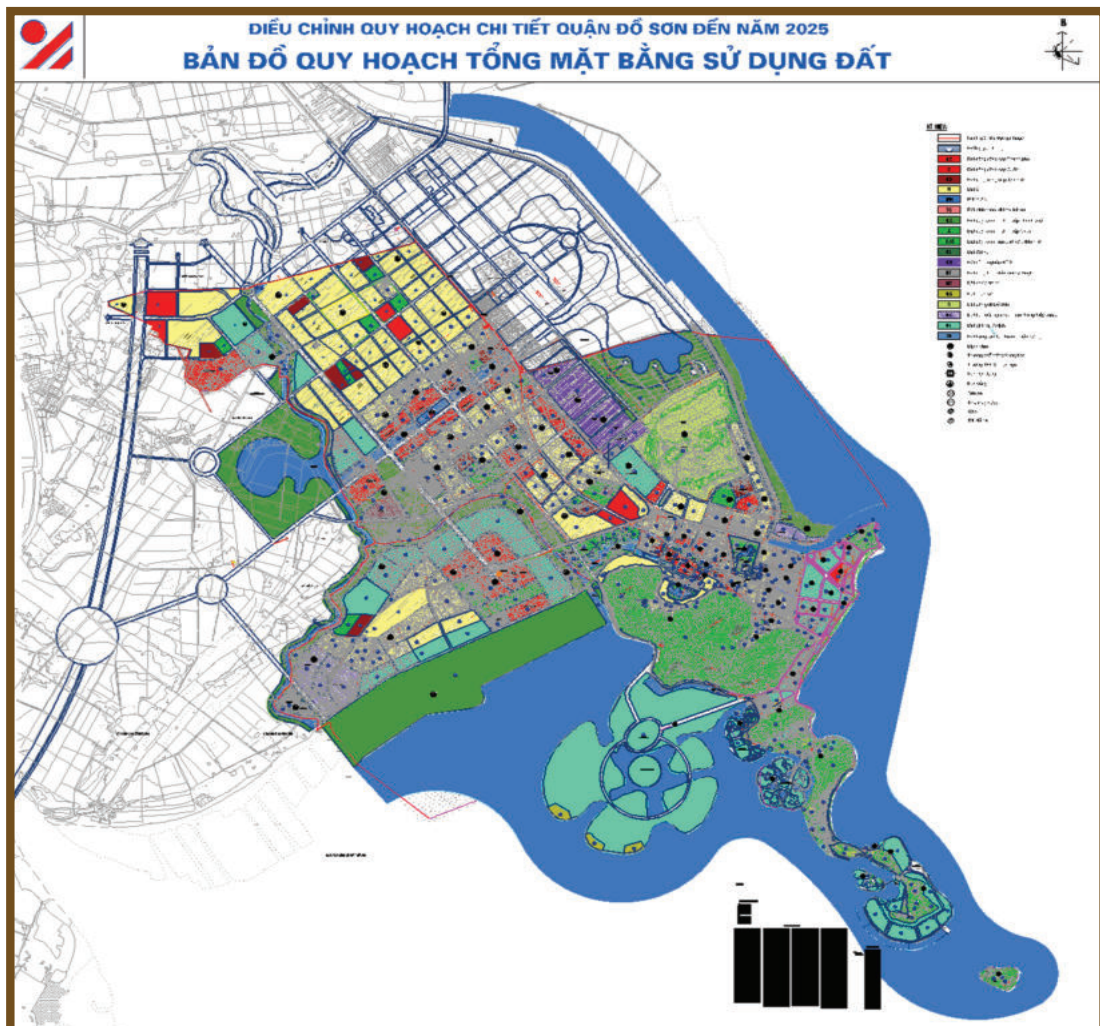
Đồ Sơn là một quận nằm ở phía Đông Nam của thành phố Hải Phòng với vị trí:
Phía Tây: Giáp huyện Kiến Thụy
Phía Nam: Giáp quận Dương Kinh
Các phía còn lại giáp Biển Đông

Các đơn vị hành chính 06 phường gồm: Ngọc Xuyên, Hải Sơn, Vạn Hương, Minh Đức, Bàng La, Hợp Đức.

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

DIỆN TÍCH DÂN SỐ

Diện tích: 11,9 km².
Dân số: 219.762 người.
Mật độ dân số: 18.467,39 người/km



MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng, lợi thế, xây dựng quận Đồ Sơn trở thành đô thị du lịch biển theo hướng hiện đại, thông minh; trung tâm du lịch của cả nước và quốc tế vào năm 2025.

Một số chỉ tiêu cụ thể nhiệm kỳ 2020-2025:

1. Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất giai đoạn 2021-2025 từ 18% trở lên.
2. Cơ cấu kinh tế theo giá trị sản xuất đến năm 2025: Du lịch- Dịch vụ: 57,1%; Công nghiệp- Xây dựng: 37,4%; Nông nghiệp- Thủy sản: 5,5%.
3. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân giai đoạn 2021- 2025 từ 17,9% trở lên, đến năm 2025 đạt 455 tỷ đồng.
4. Phấn đấu đến năm 2025 thu hút 5 triệu lượt khách du lịch (trong đó 200.000 lượt khách quốc tế).

5. Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt: 3.500 tỷ đồng.
6. Thu nhập bình quân đầu người: 160 triệu đồng/người/năm.
7. Hàng năm, 80% tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên.
8. Thành lập mỗi năm từ 1- 2 tổ chức Đảng, đoàn thể trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

QUẬN DƯƠNG KINH

VỊ TRÍ

- Quận Dương Kinh, là quận có vị trí thuộc phân khu phía Đông Nam thành phố Hải Phòng
- Quận Kinh Dương tiếp giáp với các khu vực khác như sau:
 Phía Bắc: Giáp quận Lê Chân.
 Phía Nam: Giáp huyện Kiến Thụy.
 Phía Tây: Giáp quận Kiến An.
 Phía Đông Bắc: Giáp quận Hải An;
 Phía Đông Nam: Giáp quận Đồ Sơn.

DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

- Diện tích: 46,8 km².
- Dân số: 60.319 người.
- Mật độ dân số: 1.288,87 người/km²



Nguồn ảnh: muabannhaviet.com

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

*Tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, xây dựng
Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh thu hút đầu tư, tập trung mọi nguồn lực
phát triển kinh tế – xã hội; xây dựng quận Dương Kinh trở thành đô thị văn minh, hiện đại*

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng, lợi thế, xây dựng quận Đồ Sơn trở thành đô thị du lịch biển theo hướng hiện đại, thông minh; trung tâm du lịch của cả nước và quốc tế vào năm 2025

Một số chỉ tiêu cụ thể nhiệm kỳ 2020-2025:

1. Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất giai đoạn 2021-2025 từ 18% trở lên.
2. Cơ cấu kinh tế theo giá trị sản xuất đến năm 2025: Du lịch- Dịch vụ: 57,1%; Công nghiệp- Xây dựng: 37,4%; Nông nghiệp- Thủy sản: 5,5%.
3. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân giai đoạn 2021- 2025 từ 17,9% trở lên, đến năm 2025 đạt 455 tỷ đồng.
4. Phấn đấu đến năm 2025 thu hút 5 triệu lượt khách du lịch (trong đó 200.000 lượt khách quốc tế).
5. Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt: 3.500 tỷ đồng.
6. Thu nhập bình quân đầu người: 160 triệu đồng/người/năm.
7. Hàng năm, 80% tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên.
8. Thành lập mỗi năm từ 1- 2 tổ chức Đảng, đoàn thể trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập



VỊ TRÍ

Phía Đông: Giáp thị xã
Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.
Phía Tây: Giáp thị xã
Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.
Phía Nam: Giáp các quận
Hong Bang, Ngô Quyền và Hải An;
Phía Tây Nam: Giáp huyện An Dương.
Phía Bắc: Giáp thành phố Uông Bí và
thị xã Đông Triều.

DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích: 261,9 km².
Dân số: 333.810 người.
Mật độ dân số: 1.274,57 người/km²

HUYỆN THỦY NGUYÊN

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính 02 thị trấn (Núi Đèo, Minh Đức) và 35 xã gồm: Lại Xuân, An Sơn, Kỳ Sơn, Liên Khê, Lưu Kiếm, Lưu Kỳ, Gia Minh, Gia Đức, Minh Tân, Phù Ninh, Quảng Thanh, Chính Mỹ, Kênh Giang, Hợp Thành, Cao Nhân, Mỹ Đồng, Đông Sơn, Hòa Bình, Trung Hà, An Lữ, Thủy Triều, Ngũ Lão, Phục Lễ, Tam Hưng, Phả Lễ, Lập Lễ, Kiền Bái, Thiên Hương, Thủy Sơn, Thủy Đường, Hoàng Động, Lâm Động, Hoa Động, Tân Dương, Dương Quan.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

*Phấn đấu đến năm 2025 trở thành đô thị văn minh, hiện đại
Trung tâm hành chính chính trị, công nghiệp, dịch vụ, giáo dục đào tạo,
văn hóa, thể thao của thành phố; có hạ tầng kinh tế xã hội đồng bộ, hiện
đại; quốc phòng – an ninh đảm bảo; hệ thống chính trị trong sạch vững
mạnh, đời sống của nhân dân nâng cao*

Tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2020 – 2025 đạt 17%/năm. Tỷ trọng giá trị sản xuất các ngành đến năm 2025: Công nghiệp - xây dựng 57,3%; dịch vụ 38%; nông, lâm, thủy sản 4,7%. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt trên 125 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách nhà nước của huyện đến năm 2025 đạt 2.500 tỷ đồng (tăng 25%/năm). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2020 – 2025 đạt trên 210.000 tỷ đồng.

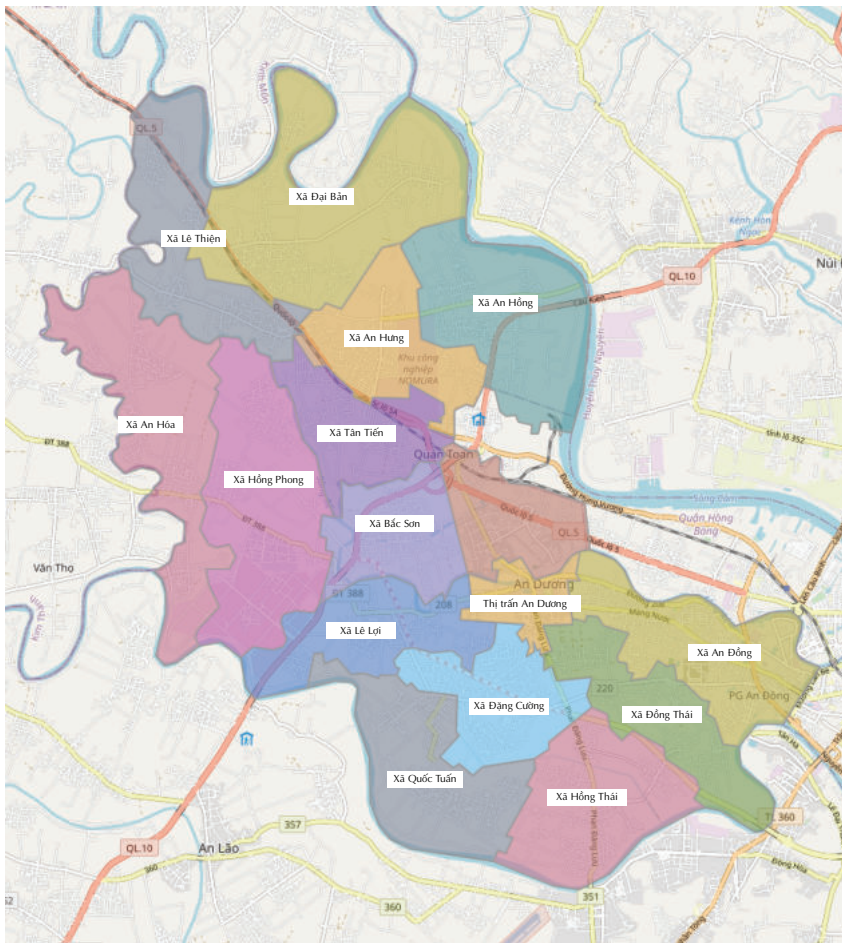


Phấn đấu 100% số xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu trước năm 2025, gần với xây dựng 24 đơn vị hành chính cấp xã (65%) đạt tiêu chí đô thị; huyện đạt tiêu chí đô thị. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn quốc gia) đến 2025 còn dưới 0,2%. Đến năm 2025 có tối thiểu 25% số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Số lượng đảng viên mới được kết nạp từ 1.250 - 1.300 đảng viên. Hằng năm, phấn đấu 70% tổng số doanh nghiệp ngoài nhà nước có điều kiện; 100% số hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập có điều kiện thành lập được tổ chức đảng. Phấn đấu hằng năm 95% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đảng bộ huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ...

HUYỆN AN DƯƠNG

VỊ TRÍ

Huyện An Dương là huyện được tách ra từ huyện An Hải cũ năm 2002 trở thành huyện nằm ở phía Tây thành phố Hải Phòng với vị trí địa lý:



Phía Đông: Giáp quận Hồng Bàng, Lê Chân.

Phía Tây: Giáp huyện Kim Thành

Phía Tây bắc: Giáp thị xã Kinh Môn (tỉnh Hải Dương).

Phía Nam: Giáp quận Kiến An

Phía Tây Nam: Giáp huyện An Lão.

Phía Bắc: Giáp huyện Thủy Nguyên.

DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích: 104,2 km².

Dân số: 195.717 người.

Mật độ dân số: 1.878,28 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện An Dương gồm 16 Đơn vị hành chính gồm: 1 thị trấn An Dương và 15 xã: Lê Thiện, Đại Bản, An Hòa, Hồng Phong, Tân Tiến, An Hưng, An Hồng,, Bắc Sơn, Nam Sơn, Lê Lợi, Đặng Cường, Đồng Thái, Quốc Tuấn, An Đồng, Hồng Thái.

“

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

”

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; huy động mọi nguồn lực, phấn đấu xây dựng An Dương đạt huyện nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2025, trở thành quận công nghiệp văn minh, hiện đại trước năm 2030

Phấn đấu đến năm 2025, An Dương đạt huyện nông thôn mới kiểu mẫu. Trọng tâm là thực hiện thành công 12 nhóm nhiệm vụ giải pháp và 3 khâu đột phá: Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao; tích cực huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp, thu hút đầu tư của một số doanh nghiệp có vốn lớn, công nghệ hiện đại.

Tạo đột phá về chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tăng nhanh nguồn thu vào ngân sách địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phấn đấu thực hiện thành công 18 chỉ tiêu, trong đó, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 90 triệu đồng/người trở lên, thu ngân sách nhà nước tăng 18-20%/năm. Đến năm 2025, tất cả 15 xã cơ bản đạt các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo Quốc gia giảm còn dưới 0,2%.

HUYỆN AN LÃO

VỊ TRÍ

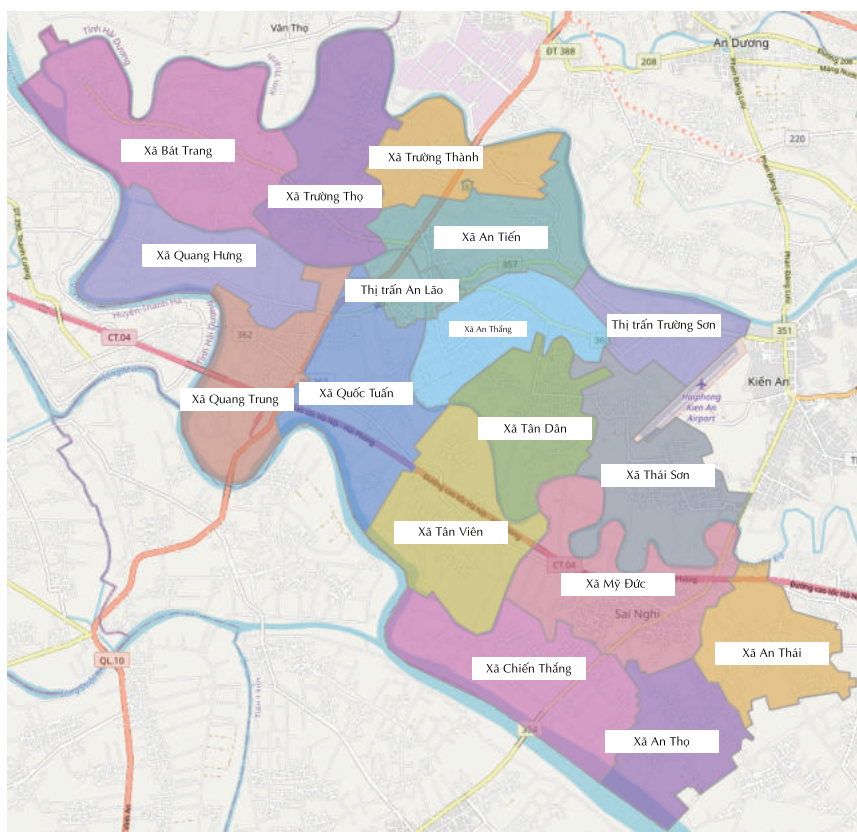
Huyện An Lão cách trung tâm thành phố Hải Phòng 18 km về phía tây nam, có vị trí địa lý:

Phía bắc giáp quận Kiến An và huyện An Dương

Phía nam giáp huyện Tiên Lãng

Phía tây giáp các huyện Thanh Hà và Kim Thành tỉnh Hải Dương

Phía đông giáp huyện Kiến Thụy.



ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện An Lão có 17 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 2 thị trấn: An Lão (huyện lỵ), Trường Sơn và 15 xã: An Thái, An Thắng, An Thọ, An Tiến, Bát Trang, Chiến Thắng, Mỹ Đức, Quang Hưng, Quang Trung, Quốc Tuấn, Tân Dân, Tân Viên, Thái Sơn, Trường Thành, Trường Thọ

DIỆN TÍCH DÂN SỐ (1)

Diện tích: 117,7 km².

Dân số: 146.712 người.

Mật độ dân số: 1.246,49 người/km²

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Tăng cường xây dựng, chỉnh頓 Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh cải cách hành chính, khai thác tiềm năng lợi thế đưa An Lão phát triển nhanh, bền vững”.

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, toàn diện; khu vực phòng thủ huyện vững chắc. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không có điểm nóng phức tạp về an ninh chính trị, khiếu kiện vượt cấp và đông người. Tỷ lệ phá án đạt 90% trở lên. Hằng năm có 80% tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ; Kết nạp từ 400 đến 450 đảng viên mới; Phát triển thêm từ 5 đến 7 tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình doanh nghiệp theo Nghị quyết số 28-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

Giá trị sản xuất bình quân tăng từ 15-17%/năm; Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: Công nghiệp - xây dựng: 64%; Thương mại, dịch vụ: 26%, Nông, lâm, thủy sản: 10%; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt 16.500 - 17.000 tỷ đồng; Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2025 đạt 520 tỷ đồng, tăng bình quân 15%/năm; Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 90 triệu đồng/người/năm.

Phấn đấu đến năm 2025, 15/15 xã hoàn thành xây dựng đường giao thông, điện chiếu sáng và môi trường theo tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu; 100% chất thải rắn sinh hoạt, chất thải y tế, công nghiệp ... được thu gom và xử lý theo quy định; 100% các trường Tiểu học, THCS; 80% trường mầm non và 60% trường THPT công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Xây dựng 05 trường trở lên đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; Tỷ lệ lao động được đào tạo trên 87%; Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn quốc gia đến năm 2025 dưới 0,2 %; Chỉ số Cải cách hành chính của huyện đứng trong top đầu khối huyện.

HUYỆN KIẾN THỤY

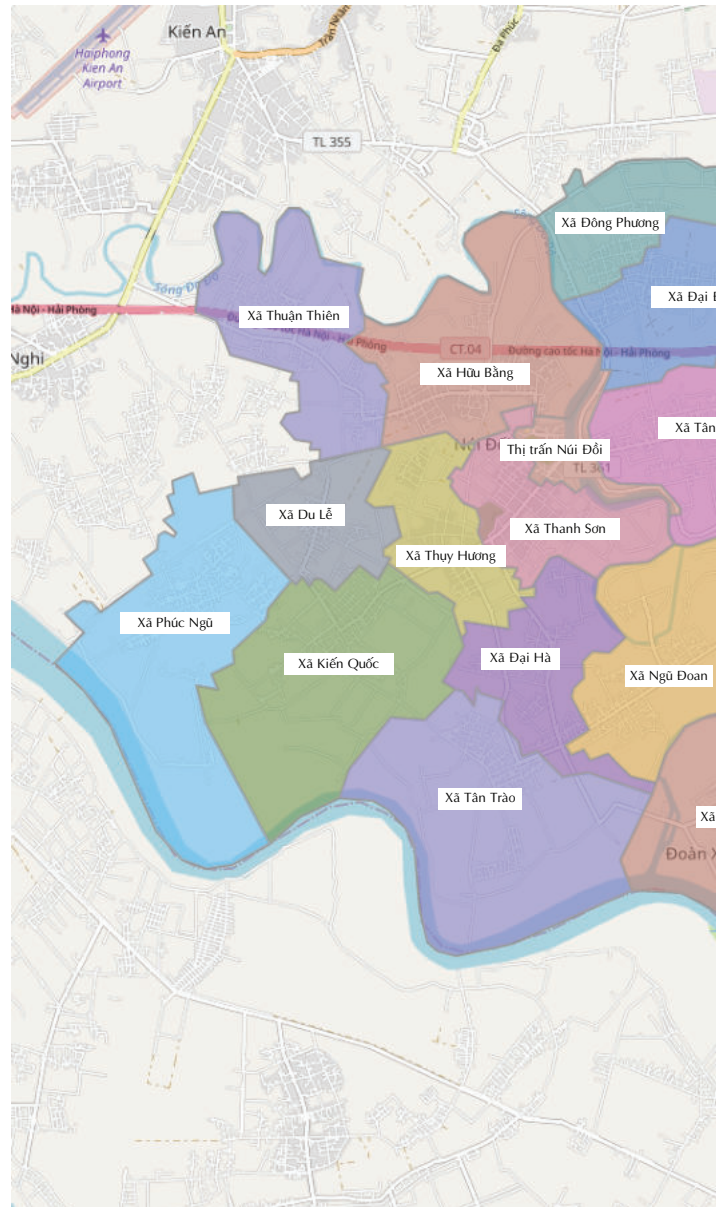
VỊ TRÍ

Huyện Kiến Thụy là huyện nằm về phía Đông Nam, ven trung tâm thành phố Hải Phòng, có vị trí tiếp giáp về địa lý như sau:

Phía Bắc và phía Đông: Giáp các quận Dương Kinh, Đồ Sơn và Vịnh Bắc bộ;
Phía Nam: Giáp huyện Tiên Lãng;
Phía Tây: Giáp quận Kiến An và huyện An Lão.

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính: 01 thị trấn Núi Đồi và 17 xã gồm: Đông Phương, Thuận Thiên, Hữu Bằng, Đại Đồng, Ngũ Phúc, Kiến Quốc, Du Lễ, Thụy Hương, Thanh Sơn, Minh Tân, Đại Hà, Ngũ Đoan, Tân Phong, Tân Trào, Đoàn Xá, Tú Sơn, Đại Hợp



DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích: 108,9 km².

Dân số: 140.417 người.

Mật độ dân số: 1.289,41 người/km²

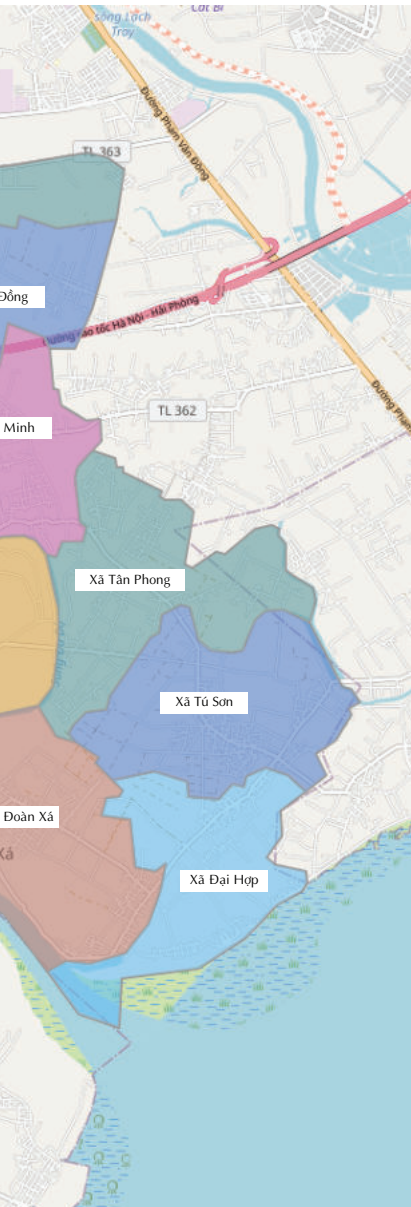
MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; phát huy truyền thống Kiến Thủy anh hùng, đoàn kết, sáng tạo; huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển, phấn đấu đến năm 2025 trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu

Huyện xác định mục tiêu phát huy tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển, phấn đấu xây dựng huyện đến năm 2025 trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu.

Tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2021-2025 bình quân đạt 15-17%, thu thường xuyên trên địa bàn hàng năm tăng so với năm trước từ 15%-17% trở lên (phấn đấu đến năm 2025 đạt từ 590 đến 650 tỷ đồng), tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 14.500 – 15.000 tỷ đồng, thu nhập bình quân/đầu người 81 triệu/người/năm...

Khai thác toàn diện lợi thế kinh tế biển và huyện ven đô. Xây dựng tổ chức Đảng, hệ thống chính trị, quốc phòng, an ninh vững mạnh; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao

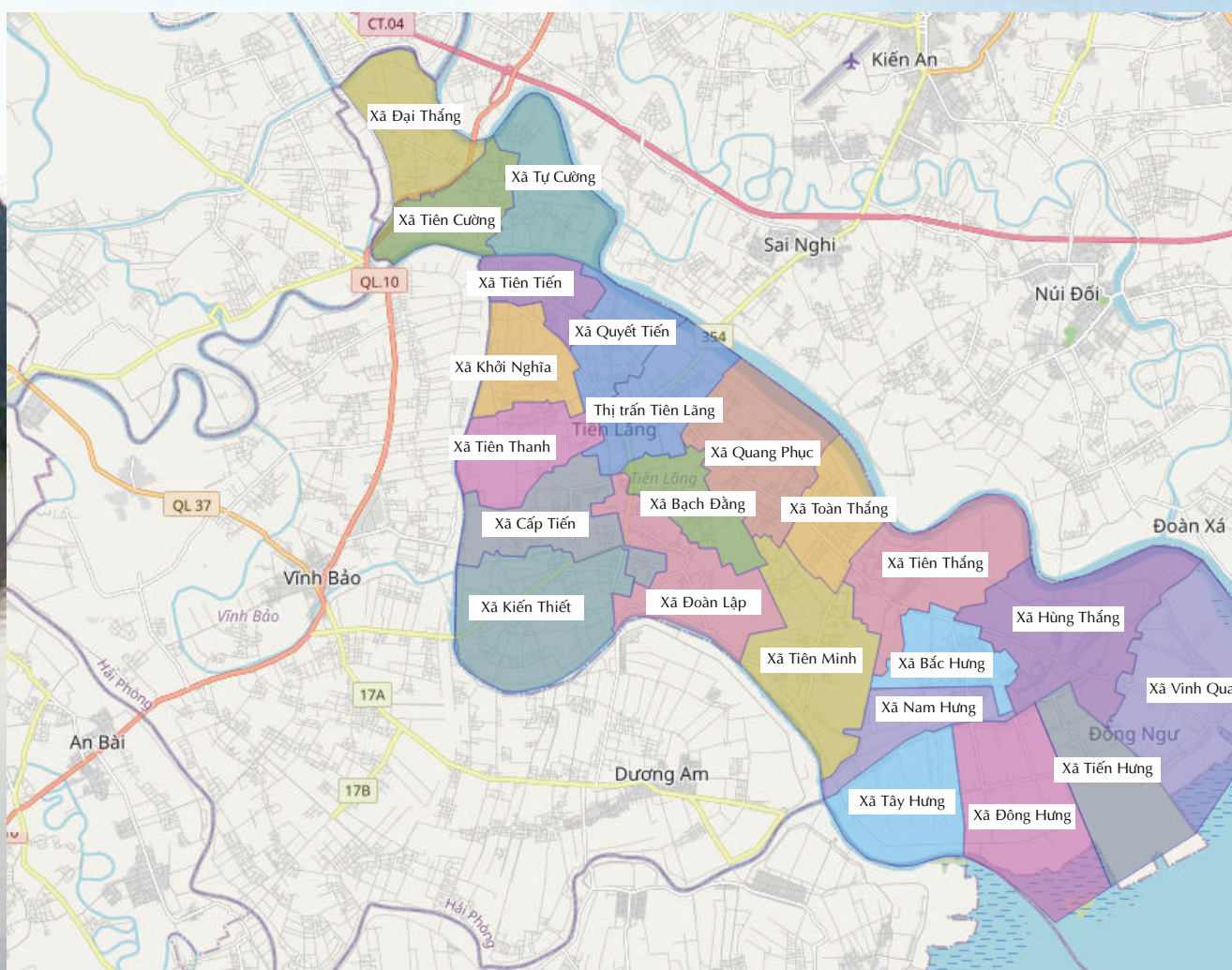




HUYỆN TIÊN LĂNG

DIỆN TÍCH
DÂN SỐ

Diện tích: 193,4 km².
Dân số: 154.789 người.
Mật độ dân số: 800,36 người/km²



VỊ TRÍ

Huyện Tiên Lãng là huyện nằm ở phía Tây Nam của TP Hải Phòng với vị trí tiếp giáp:

Phía Tây và Tây Nam: Giáp huyện Vĩnh Bảo,

Phía Đông Bắc: Giáp Tứ Kỳ và Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

Phía Bắc: Giáp An Lão và Kiến Thụy

Phía Đông: giáp biển Đông

Phía Đông Nam: Giáp Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

MỘT SỐ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030



Phấn đấu đến năm 2025 đạt huyện nông thôn mới kiểu mẫu, tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 13,6-14%/năm

01

02

Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,5%/năm

Giá trị sản xuất ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng 17%/năm

03

04

Thương mại dịch vụ tăng 17,5%/năm. Thu nhập bình quân đầu người đạt 80 triệu đồng/người/năm

Các đơn vị hành chính: 01 thị trấn Núi Đồi và 17 xã gồm: Đông Phương, Thuận Thiên, Hữu Bằng, Đại Đồng, Ngũ Phúc, Kiến Quốc, Du Lễ, Thụy Hương, Thanh Sơn, Minh Tân, Đại Hà, Ngũ Đoan, Tân Phong, Tân Trào, Đoàn Xá, Tú Sơn, Đại Hợp

**ĐƠN VỊ
HÀNH CHÍNH**

HUYỆN VĨNH BẢO

VỊ TRÍ

Phía Tây Bắc: Giáp tỉnh
Hải Dương

Phía Tây Nam và Nam:

Giáp tỉnh Thái Bình

Phía Đông và Đông Bắc:

Giáp huyện Tiên Lãng



ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính: 01 thị trấn Vĩnh Bảo và 29 xã, gồm: Dũng Tiến, Giang Biên, Thắng Thủy, Trung Lập, Việt Tiến, Vĩnh An, Vĩnh Long, Hiệp Hòa, Hùng Tiến, An Hòa, Tân Hưng, Tân Liên, Nhân Hòa, Tam Đa, Hưng Nhân, Vĩnh Quang, Đồng Minh, Thanh Lương, Liên Am, Lý Học, Tam Cường, Hòa Bình, Tiền Phong, Vĩnh Phong, Cộng Hiền, Cao Minh, Cổ Am, Vĩnh Tiến, Trấn Dương.

DIỆN TÍCH DÂN SỐ

Diện tích: 183,3 km².
Dân số: 182.835 người.
Mật độ dân số: 997,46 người/km²

MỘT SỐ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 5 năm đạt 19,5 – 20,5%/ năm, trong đó, giá trị sản xuất nông nghiệp – thủy sản tăng 3- 3,5% năm, công nghiệp – xây dựng tăng 26%/ năm trở lên, thương mại – dịch vụ tăng 18,5% năm trở lên.

Cơ cấu kinh tế đến năm 2025 (tính theo giá trị sản xuất): Nông nghiệp – thủy sản: 10% -12%; Công nghiệp – xây dựng: 60% – 62%; Thương mại – dịch vụ: 28% – 30%. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2025 đạt 620 tỷ đồng, bình quân tăng 20,3%/năm. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 7.000 – 7.500 USD/ người/ năm. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm trên 42.000 tỷ đồng.

Đến năm 2025 thu hút 2,5 triệu lượt khách du lịch, trong đó có 500 nghìn lượt khách nước ngoài. Phấn đấu 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đến năm 2025. Tỷ lệ hộ nghèo dưới 0,32%. Giải quyết việc làm cho 10.000 lượt người/năm. Đến năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 88%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỷ lệ số dân tham gia BHYT đến năm 2025: 100%. Tỷ lệ hộ dân được dùng nước sạch theo tiêu chuẩn đạt 100% vào năm 2025. Kết nạp từ 800 – 1.000 đảng viên. Thành lập từ 15 – 20 tổ chức đảng thuộc khối doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập...

HUYỆN CÁT HẢI



ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính:
02 thị trấn (Cát Bà, Cát Hải) và 10 xã, gồm: Nghĩa Lộ, Đồng Bài, Hoàng Châu, Văn Phong, Phù Long, Gia Luận, Hiền Hào, Trân Châu, Việt Hải, Xuân Đám.

VỊ TRÍ

Cát Hải là huyện đảo nằm ở ngoài khơi cách khoảng 30km về trung tâm thành phố Hải Phòng

DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích: 325,6 km².
Dân số: 32.090 người.
Mật độ dân số: 98,56 người/km²

MỘT SỐ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH

ĐẾN NĂM 2025

TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ; phát huy truyền thống huyện đảo anh hùng; khai thác tối đa các nguồn lực và lợi thế; xây dựng huyện Cát Hải trở thành Trung tâm du lịch – dịch vụ – công nghiệp hiện đại, văn minh; là trọng điểm phát triển kinh tế biển của thành phố Hải Phòng

Các chỉ tiêu về kinh tế – xã hội: Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân: đạt 16,5 %/năm; Cơ cấu kinh tế: tỷ trọng ngành du lịch – dịch vụ chiếm trên 80%, công nghiệp trên 15%, nông – lâm – thủy sản dưới 5%.

Khách du lịch đạt 6 triệu lượt khách trở lên, trong đó có 1,7 triệu lượt khách quốc tế; Tổng thu ngân sách địa phương đạt 840 tỉ đồng, thu ngoài quốc doanh đạt trên 250 tỉ đồng, cơ bản đảm bảo tự cân đối ngân sách chi thường xuyên.

Tổng mức vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt trên 20.000 tỉ đồng/ năm, thu nhập bình quân đầu người đạt 125 triệu đồng/năm.

Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn quốc gia) dưới 0,2%, tỉ lệ hộ cận nghèo dưới 0,3%; Có thêm 03 trường học trở lên đạt kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ I, 100% Trạm y tế xã có bác sỹ và 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

Tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%, tỷ lệ lao động qua đào tạo là 70%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ trên 35%; lao động trong các ngành du lịch – dịch vụ được đào tạo đạt 75%. Giải quyết việc làm cho 5.000 lượt lao động/năm; Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 100%; tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý đạt 100%; thu gom xử lý nước thải đô thị tại Cát Bà đạt 100%, khu vực nông thôn đạt 50%; 6/6 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, chỉ tiêu bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng. Xây dựng và cải tạo từ 1 đến 2 công trình phòng thủ theo quy hoạch thế trận quân sự khu vực phòng thủ. Bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Chỉ tiêu về xây dựng Đảng: 100% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ trở lên; Kết nạp 350 đảng viên mới; Thành lập 02 tổ chức cơ sở đảng, 08 đoàn thể trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước, hợp tác xã.

HUYỆN BẠCH LONG VĨ

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Các đơn vị hành chính:
02 thị trấn (Cát Bà, Cát
Hải) và 10 xã, gồm: Nghĩa
Lộ, Đồng Bài, Hoàng
Châu, Văn Phong, Phù
Long, Gia Luận, Hiền
Hào, Trân Châu, Việt Hải,
Xuân Đám.



DIỆN TÍCH & DÂN SỐ

Diện tích: 3,1 km².
Dân số: 624 người.
Mật độ dân số: 201,29 người/km²

VỊ TRÍ

Bạch Long Vĩ là một huyện đảo của
thành phố Hải Phòng, cách cảng cá
Hải Phòng 135km về phía Đông Nam.

MỘT SỐ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH

ĐẾN NĂM 2025

TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Xây dựng đảo Bạch Long Vĩ trở thành trung tâm hậu cần nghề cá và tìm kiếm cứu nạn khu vực phía Bắc

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ, bảo đảm vai trò lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của các cấp ủy Đảng trên tất cả các mặt; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển bền vững huyện đảo. Chỉ tiêu về xây dựng Đảng: 100% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ trở lên; Kết nạp 350 đảng viên mới; Thành lập 02 tổ chức cơ sở đảng, 08 đoàn thể trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước, hợp tác xã.

Tranh thủ tối đa sự lãnh đạo, chỉ đạo và quan tâm đầu tư của Trung ương và TP Hải Phòng, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TU của Bộ Chính trị, trong đó có xác định "Xây dựng đảo Bạch Long Vĩ trở thành trung tâm hậu cần nghề cá và tìm kiếm cứu nạn khu vực phía Bắc".

Xây dựng Bạch Long Vĩ thành khu vực phòng thủ vững chắc, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững, bảo đảm môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội; gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước xây dựng hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng dịch vụ hậu cần nghề cá, nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển; từng bước phát triển du lịch biển đảo, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, xây dựng môi trường văn hóa.

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN BAN NGÀNH TẠI HẢI PHÒNG

	ĐỊA CHỈ	THÔNG TIN LIÊN LẠC
Công an thành phố	Số 2 Lê Đại Hành, Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	0225.3842298 - congan.haiphong.gov.vn
Sở Giáo Dục Đào Tạo	Số 37 Minh Khai, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0225.3842445 - sogddt@haiphong.gov.vn
Sở Kế hoạch và Đầu tư	Số 1 Đinh Tiên Hoàng, Hồng Bàng, Hải Phòng	0225-3842614 - haiphongdpi.gov.vn
Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Số 2 Đinh Tiên Hoàng, Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0225.3842808 soldtbxh@haiphong.gov.vn
Sở Nội Vụ	12 Lê Đại Hành, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng	08031289 - sonoivu@haiphong.gov.vn
Sở Tài Chính	Số 10/15A Lê Hồng Phong - Phường Đằng Lâm, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	0225.3859971 - sotc@haiphong.gov.vn
Sở Thông tin và Truyền thông	số 62, Võ Thị Sáu, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	0225.3736907 - sotttt@haiphong.gov.vn
Sở Văn hóa và Thể thao	Số 18 Minh Khai, Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0225.3822616 sovhtht@haiphong.gov.vn
Sở Y tế	số 38 Lê Đại Hành – Hồng Bàng, TP, Hải Phòng	0225.374570 - soyte@haiphong.gov.vn
Thanh tra thành phố	Số 51 Lương Khánh Thiện, Ngô Quyền, TP, Hải Phòng	0225.3921910 thanhtrathanhpho@haiphong.gov.vn
Sở Công Thương	Số 9 Lạch Tray, Ngô Quyền, TP, Hải Phòng	0225.3846719 socongthuong@haiphong.gov.vn
Sở Giao thông vận tải	Số 1 Cù Chính Lan, Hồng Bàng, TP, Hải Phòng	0225.3842931 sogtcc@haiphong.gov.vn
Sở Khoa học và Công nghệ	Số 1 Phạm Ngũ Lão, Ngô Quyền, TP, Hải Phòng	0225.3846475 sokhcn@haiphong.gov.vn
Sở Ngoại vụ	15 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, TP, Hải Phòng	0225.3745276 songvu@haiphong.gov.vn
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Số 5 Chiêu Hoa – Kiến An	031.3877368 sonnptnt@haiphong.gov.vn
Sở Tài nguyên và Môi trường	số 275 Lạch Tray – Ngô Quyền	0225.3822058 sotnmt@haiphong.gov.vn
Sở Tư pháp	Số 7 Lạch Tray – Ngô Quyền	0225.3846314 sotp@haiphong.gov.vn
Sở Xây dựng	Số 32 Lý Tự Trọng – Hồng Bàng	0225.3842088 soxd@haiphong.gov.vn

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN BAN NGÀNH TẠI HẢI PHÒNG

	ĐỊA CHỈ	THÔNG TIN LIÊN LẠC
Quận Ngô Quyền	Số 19 Đà Nẵng – Ngô Quyền	0225.3836787 ubngoquyen@haiphong.gov.vn
Quận Lê Chân	Số 10 Hồ Sen – Lê Chân	031.3846814 ublechan@haiphong.gov.vn
Quận Dương Kinh	Km số 3, đường Phạm Văn Đồng, P. Anh Dũng	031.3880640 ubduongkinh@haiphong.gov.vn
Quận Hồng Bàng	06 Đường Hồng Bàng - Phường Sở Dầu, Hồng Bàng	031.3745850 ubhongbang@haiphong.gov.vn
Quận Kiến An	Số 2 Cao Toàn – Kiến An	031.3876500 ubkienan@haiphong.gov.vn
Quận Hải An	Đường Lê Hồng Phong – Hải An	031.3871515 ubhaian@haiphong.gov.vn
Quận Đồ Sơn	195 Lý Thánh Tông, Phường Ngọc Xuyên	031.3861303 ubdoson@haiphong.gov.vn
Huyện Tiên Lãng	Khu 2 thị trấn Tiên Lãng	031.3883108 ubtienlang@haiphong.gov.vn
Huyện Vĩnh Bảo	Số 08 đường 20/8, Thị Trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo	031.3884237 ubvinhbao@haiphong.gov.vn
Huyện Cát Hải	Khu 2 Thị trấn Cát Bà	031.3888232 thanhtrathanhpho@haiphong.gov.vn
Huyện Thủy Nguyên	Thị trấn Núi Đèo, Thủy Nguyên, Hải Phòng	0313.874420 ubthuynguyen@haiphong.gov.vn
Huyện An Dương	Thị trấn An Dương	0225.3871515 ubanduong@haiphong.gov.vn
Huyện Bạch Long Vĩ	Huyện Bạch Long Vĩ	0313.889509 ubbachlongvy@haiphong.gov.vn
Huyện Kiến Thụy	thị trấn Núi Đồi	031.3881220 ubkienthuy@haiphong.gov.vn
Huyện An Lão	Thị trấn An Lão	031.3872251 ubanlao@haiphong.gov.vn

Tài Liệu Tham khảo

"Diện tích, dân số và mật độ dân số Thành phố Hải Phòng"
Trích Kết quả sơ bộ Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019
của Cục Thống kê Thành phố Hải Phòng

Đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Mật độ dân số	Dân số (người) (người/km2)
Thành phố Hải Phòng	1.561,80	2.028.514	1.298,83
Quận Hồng Bàng	14,50	96.111	6.628,34
Quận Ngô Quyền	11,30	165.309	14.629,12
Quận Lê Chân	11,90	219.762	18.467,39
Quận Hải An	103,70	132.943	1.282,00
Quận Kiến An	29,60	118.047	3.988,07
Quận Đồ Sơn	45,90	49.029	1.068,17
Quận Dương Kinh	46,80	60.319	1.288,87
Huyện Thủy Nguyên	261,90	333.810	1.274,57
Huyện An Dương	104,20	195.717	1.878,28
Huyện An Lão	117,70	146.712	1.246,49
Huyện Kiến Thụy	108,90	140.417	1.289,41
Huyện Tiên Lãng	193,40	154.789	800,36
Huyện Vĩnh Bảo	183,30	182.835	997,46
Huyện Cát Hải	325,60	32.090	98,56
Huyện Bạch Long Vĩ	3,10	624	201,29

Đại hội Đảng bộ các cấp của Thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2020-2025

Nội dung

Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025:

<https://thanhphohaiphong.gov.vn/dai-hoi-dang-bo-huy-en-cat-hai-nhiem-ky-2020-2025-khang-dinh-vi-the-mui-nhon-phat-trien-vung-kinh-te-bien-trong-diem.html>

Quận Hồng Bàng:

Nội dung Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Hồng Bàng lần thứ 23, nhiệm kỳ 2020-2025:

<https://thanhphohaiphong.gov.vn/-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-quan-hong-bang-lan-thu-23-nhiem-ky-2020-2025-xay-dung-quan-hong-bang-tro-thanh-trung-tam-thuong-mai-dic-h-vu-du-lich-di-dau-thanh-pho-vao-nam-2025.html>

Quận Ngô Quyền:

Nội dung Đại hội Đảng bộ quận Ngô Quyền lần thứ 23, nhiệm kỳ 2020 - 2025:

<https://thanhphohaiphong.gov.vn/khai-mac-dai-hoi-dang-bo-quan-ngo-quyen-lan-thu-23-nhiem-ky-2020%C3%B72025.html>

Quận Lê Chân:

Nội dung Đại hội đại biểu Đảng bộ quận Lê Chân lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025:

<https://haiphong.gov.vn/-tin-tuc-su-kien/Khai-mac-Dai-hoi-dai-bieu-Dang-bo-quan-Le-Chan-lan-thu-XXIV-nhiem-ky-2020---2025-47329.html>

Quận Hải An:

Nội dung Đại hội đại biểu quận Hải An lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 – 2025:

<http://haiphongdpi.gov.vn/2020/08/06/xay-dung-quan-hai-an-van-minh-hien-dai-di-dau-thuc-hien-muc-tieu-cong-nghiep-hoa-hien-dai-hoa-cua-thanh-pho/>

Quận Kiến An:

Nội dung

Đại hội đại biểu Đảng bộ quận Kiến An lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025

<http://anhp.vn/khai-mac-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-quan-kien-an-lan-thu-vi-nhiem-ky-2020-2025-d37342.html>

Huyện Cát Hải

Nội dung

Đại hội Đảng bộ huyện Cát Hải lần thứ XII nhiệm kỳ 2020-2025

<https://thanhphohaiphong.gov.vn/dai-hoi-dang-bo-huy-en-cat-hai-nhiem-ky-2020-2025-khang-dinh-vi-the-mui-nhon-phat-trien-vung-kinh-te-bien-trong-diem.html>

Quận Đồ Sơn:

Nội dung Đại hội Đảng bộ quận Đồ Sơn lần thứ 25, nhiệm kỳ 2020- 2025:

<http://anhp.vn/-dai-hoi-dang-bo-quan-do-son-lan-thu-25-nhiem-ky-2020--2025-xay-dung-do-son-thanh-do-thi-du-lich-bien-hien-dai-trung-tam-du-lich-cua-ca-nuoc-va-quoc-te-d37337.html>

Quận Dương Kinh:

Nội dung

Đại hội Đảng bộ quận Đồ Sơn lần thứ 25, nhiệm kỳ 2020- 2025:

<http://anhp.vn/-dai-hoi-dang-bo-quan-do-son-lan-thu-25-nhiem-ky-2020--2025-xay-dung-do-son-thanh-do-thi-du-lich-bien-hien-dai-trung-tam-du-lich-cua-ca-nuoc-va-quoc-te-d37337.html>

Huyện Thủy Nguyên

Nội dung Đại hội Đảng bộ huyện Thủy Nguyên lần thứ 25, nhiệm kỳ 2020 - 2025

<https://thanhphohaiphong.gov.vn/khai-mac-dai-hoi-dang-bo-huy-en-thuy-nguyen-lan-thu-25-nhiem-ky-2020%C3%B72025.html>

Huyện An Dương

Nội dung Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện An Dương lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

<https://haiphong.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-Dai-hoi-dai-bieu-Dang-bo-huyen-An-Duong-lan-thu-XVIII-nhiem-ky-2020---2025-se-chinh-thuc-dien-ra-vao-ngay-24-257-49155.html>

Huyện Kiến Thụy

Nội dung Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Kiến Thụy lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

<https://haiphong.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-Dai-hoi-dai-bieu-Dang-bo-huyen-Kien-Thuy-lan-thu-XXV-nhiem-ky-2020---2025-Dai-hoi-diem-khoi-huyen-tien-hanh-bau-cu-truc-tiep-Bi-tu-Huyen-uy-47224.html.html>

Huyện Tiên Lãng

Nội dung Đảng bộ huyện Tiên Lãng đại hội đại biểu lần thứ XXIX nhiệm kỳ 2020-2025

<https://thuonghieucongluan.com.vn/hai-phong-dang-bo-huy-en-tien-lang-khai-mac-dai-hoi-dai-bieu-lan-thu-xxix-nhiem-ky-2020-2025-a107716.html>

Huyện Vĩnh Bảo

Nội dung Đảng bộ huyện Vĩnh Bảo tổ chức Đại hội lần thứ XXVI nhiệm kỳ 2020 – 2025

<https://doanhnghiephoinhap.vn/hai-phong-dang-bo-huy-en-vinh-bao-long-trong-to-chuc-dai-hoi-lan-thu-xxvi-nhiem-ky-2020-2025.html>



www.iirr.vn
facebook.com/iirr.com
iirr.vn@gmail.com

